TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU** Bản án số: 80/2021/HS-ST Ngày: 15-10-2021	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà : Bà **Trần Thị Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: **-** Bà **Lê Thị Quỳnh Nga**

- Ông **Đặng Văn Đê**

- Thư ký phiên toà: Bà **Vũ Thị Thảo**- Thư ký TAND thành phố Bà Rịa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Nhung** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 79/2021/HSST ngày 23 tháng 9 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2021/QĐXXST-HS ngày 30/9/2021 đối với các bị cáo:

1. **ĐẶNG SỬ T**, sinh năm 1987 tại Thanh Hóa; HKTT: Tổ 7, ấp 4, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở: Ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Họ tên cha: Đặng Sử Đ, sinh năm 1954; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1955; Họ tên vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; Có 03 con sinh năm 2011; 2017 và 2020.

Tiền án, tiền sự : Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/12/2020, đến ngày 05/7/2021 được thay thế bằng biện pháp cho bảo lĩnh. Hiện đang ở tại ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Bị cáo có mặt)

2. **DƯƠNG NGỌC TH**, sinh năm: 1991, tại Bà Rịa – Vũng Tàu; HKTT và nơi ở: Tổ 3, ấp P, xã T, TP. B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Họ tên cha: Dương Văn Đ, sinh năm 1953 (đã chết)**;** Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1958; Họ tên vợ: Lê Vân A, sinh năm 1995 (đã ly hôn); Con: Dương Ngọc T, sinh năm 2014

Tiền án, tiền sự : Không

Bị cáo bị bắt ngày 02/7/2021 (Bị cáo có mặt)

- Bị hại: Ông **Nguyễn Minh TH**, sinh năm 1985 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 11, ấp Đ, xã H, Tp B, Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1985 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã H, Tp B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Ông **Hồ Văn T**, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Người làm chứng:

+ Ông **Nguyễn H**, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 941 đường D, khu phố L, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Ông **Nguyễn Tiến H**, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã H, Tp B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Ông **Nguyễn Văn H1**, sinh năm 1981 (Có mặt) và bà Lê Thị O, sinh năm 1982 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã L, Tp B, Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Ông **Đặng Sử Q**, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Bắc 2, xã Long, Tp Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Ông **Lê Thanh Ng**, sinh năm 1968 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã L, Tp B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Về Hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 20 giờ ngày 15/8/2020, ông Nguyễn Minh TH, ông Hồ Văn T, ông Nguyễn Hữu T và ông Nguyễn Tiến H ngồi nhậu ở nhà ông H, tại khu dự án Lan Anh 2 thuộc ấp B, xã H, TP. B. Trong lúc nhậu, nhóm nói về việc công trình xây dựng của ông Nguyễn Văn H1 làm rơi cát, đá ra đường. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, ông TH, ông T, ông T nghỉ nhậu đi về. Khi đi ngang qua văn phòng Công ty bất động sản Phương Đông (cạnh công trình xây dựng) do Đặng Sử T làm chủ, là nơi sinh sống của gia đình Bị cáo T và ông H. Ông TH dừng xe gọi chủ nhà ra nói chuyện. Do Bị cáo T và ông H không có nhà nên bà Lê Thị O, là vợ ông H và bà Nguyễn Thị Th, là vợ Bị cáo T ra nói chuyện, hai bên nói chuyện lớn tiếng. Thấy vậy, ông Đặng Sử Q, là công nhân xây dựng, gọi điện báo cho Bị cáo T và ông H. Nghe có sự việc cãi nhau nên ông Nguyễn Tiến H chạy ra rồi ngồi nói chuyện cùng với O. Một lúc sau, Bị cáo T và ông Hvề tới nơi. Ông H vào bàn ngồi nói chuyện với ông H còn Bị cáo T đứng ngoài gọi điện thoại cho bị cáo Dương Ngọc TH, nói "văn phòng có người gây

chuyện, em vào giúp anh". Nghe bị cáo T gọi điện, ông T hô "mày gọi người tới hả" rồi xông đến nắm cổ áo đè bị cáo T xuống đường, dùng tay đánh bị cáo T. Ông TH cũng xông vào đánh thì bị ngã xuống đường. Lúc này, bà Thảo chạy ra can ngăn, bị cáo T vùng dậy, chạy đến khu vực lán tạm cho công nhân xây dựng, lấy 01 con dao dài 48cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, phần rộng nhất của lưỡi dao 06cm, mũi dao vát, định quay lại đánh nhau thì bị ông T và ông TH tiếp tục lao vào đánh. Bị cáo T bỏ chạy qua nhà ông Lê Thanh Ng, cách khoảng 300 mét, trốn ra phía sau nhà. Ông T và ông TH đuổi theo nhưng ông Ngđã đóng cửa nên, cả hai nhặt gạch, đá ném vào. Trong lúc trốn, bị cáo T tiếp tục gọi điện cho bị cáo Th nói "Vào nhanh đi, tụi nó đánh anh".

Khoảng 05 phút sau, bà Thảo chạy đến nhà ông Nghị, đi vào chỗ Bị cáo T rồi có người tên "Tư " đến nói "chỉ là hiểu nhầm" nên nhóm của ông T bỏ về; Bị cáo T cũng đi bộ về. Trên đường về, Bị cáo T thấy bị cáo Th điều khiển xe mô tô chạy tới. Do còn bực tức vì bị đánh và tin tưởng có bị cáo Th hỗ trợ nên Bị cáo T cầm dao đuổi chém ông TH và ông T thì bị cả hai dùng gạch, đá tấn công lại. Bị cáo T bỏ chạy đến bãi đất trống bên hông căn nhà đang xây thì Bị cáo T và ông T bị té ngã. Bị cáo Th chạy đến nhặt một thanh sắt dài khoảng 40cm xông vào đánh ông T và ông TH. Bị cáo T đứng dậy, tiếp tục cầm dao đuổi theo ông TH. Ông TH bỏ chạy được một đoạn thì bị ngã sấp sau đó bật ngửa người. Bị cáo T đuổi kịp, dùng dao xông đến chém, ông TH đưa tay lên đỡ trúng vào tay. Bị cáo T tiếp tục chém phát thứ hai thì ông TH co chân lên trúng vào khu vực đầu gối. Bị cáo T tiếp tục chém khoảng 02 nhát về phía ông TH. Lúc này, thấy ông T đứng bên kia đường la to, Bị cáo T cầm dao chạy tới chỗ ông T. Thấy vậy, ông T nhặt khúc cây ném về phía Bị cáo T rồi bỏ chạy. Bị cáo T cầm dao đuổi theo chém với 01 nhát về phía ông T nhưng không rõ có trúng hay không. Sau đó, bị cáo Th bỏ về còn Bị cáo T đi về văn phòng, ném con dao vào gốc cây trước nhà, còn ông T và ông TH được đưa vào Bệnh viện Bà Rịa cấp cứu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội "**Cố ý gây thương tích**"

[2] Các vấn đề khác:

- Tại bản Kết luận giám định số 323/TgT ngày 29/9/2020 của Trung Tâm pháp y tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đối với ông Nguyễn Minh TH kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 sẹo lớn
- 01 sẹo trung bình
- 01 sẹo nhỏ (dẫn lưu).
- Gãy 1/3 dưới xương trụ cẳng tay trái.
- Tổn thương hoàn toàn thần kinh trụ trái đoạn cẳng tay.

- Đứt động mạch trụ đã điều trị lành tốt.

- Gãy xương bánh chè gối trái.

2. Vật gây thương tích, chiều hướng gây thương tích:

- Thương tích 1: Phù hợp với tổn thương cơ bản là "vết chém hay băm bổ", được gây ra do sự tác động của vật có diện rộng hoặc có trọng lượng lớn tác động với lực mạnh vào cơ thể như dao rự, dao phay, búa, rìu; khả năng tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ phải sang trái, từ sau ra trước.

- Thương tích 2: Phù hợp với tổn thương cơ bản là "vết chém hay băm bổ", được gây ra do sự tác động của vật có diện rộng hoặc có trọng lượng lớn tác động với lực mạnh vào cơ thể như dao rựa, búa, rìu; tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trước ra sau.

3. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, gám định pháp y tâm thần.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 43% (Bốn mươi ba phần trăm)."

- Quá trình điều tra, Đặng Sử T có đơn đề nghị giám định lại thương tích của ông Nguyễn Minh TH. Tại bản Kết luận giám định số: 2289/C09B ngày 27/4/2021 của Phân viện Khoa học Hình sự tại TP. Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo 1/3 giữa đến 1/3 dưới xương cẳng tay trái.

- Sẹo 1/3 dưới đùi trái

- Sẹo vùng gối trái

- Gãy 1/3 dưới xương trụ trái

- Gãy xương bánh chè gối trái.

- Đứt bó mạch thần kinh trụ đoạn cẳng tay trái, đã phẫu thuật nối vi phẫu động mạch thần kinh trụ. Hiện: tổn thương sợi trục nặng hoàn toàn dây thần kinh trụ bên trái mãn tính, vị trí ngang vết thương ở cẳng tay trái và động mạch trụ đã khâu nối kết quả tốt.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể:

- Sẹo 1/3 giữa đến 1/3 dưới cẳng tay trái: 02%

- Sẹo vùng bụng: 03%

- Sẹo 1/3 dưới đùi trái: 01%

- Sẹo vùng gối trái: 02%

- Gãy 1/3 dưới xương trụ trái:06%

- Gãy xương bánh chè gối trái: 02%

- Tổn thương hoàn toàn thần kinh trụ đoạn cẳng tay trái: 21%

- Đứt động mạch trụ đoạn 1/3 dưới cẳng tay trái, đã khâu nối kết qủa tốt: 04%.

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 36% (Ba mươi sáu phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Các thương tích trên người ông Nguyễn Minh TH là do vật sắc, có trọng lượng lớn tác động gây ra.

- Vết thương cẳng tay trái trên người ông Nguyễn Minh TH có hướng tác động từ trên xuống dưới, từ phải sang trái.

- Vết thương vùng bụng trên người ông Nguyễn Minh TH có hướng tác động từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.

- Vết thương vùng gối trên người ông Nguyễn Minh TH có hướng tác động từ trước ra sau, từ trái sang phải."

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về Kết luận giám định pháp y về thương tích.

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 74/CT-VKSBR ngày 20/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố các bị cáo Đặng Sử T, Dương Ngọc TH về tội "**Cố ý gây thương tích**" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố các bị cáo Đặng Sử T, Dương Ngọc TH phạm tội "**Cố ý gây thương tích**".

- Về Trách nhiệm hình sự:

Đề nghị HĐXX:

+ Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 38 BLHS; đề nghị xử phạt Bị cáo T với mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù

+ Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 38 BLHS; đề nghị xử phạt bị cáo Th với mức án từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù

- Về Trách nhiệm dân sự: Bị cáo T và bị cáo Th đã bồi thường cho ông Nguyễn Minh TH số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng). Ông TH đã nhận số tiền này và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét

- *Về Xử lý vật chứng*:

Đề nghị HĐXX:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao sử dụng gây thương tích cho ông T và ông TH;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Sam Sung, số IMEI 1: 355045116014719/01, số IMEI 2: 355046116014717/01

+ Hoàn trả cho Bị cáo T 01 ĐTDĐ hiệu Sam Sung, số IMEI 1: 353408111743876/01, số IMEI 2: 353409111743874/01

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi HĐXX nghị án:

- Bị cáo T: "Bị cáo xin lỗi bị hại, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo Th vì bị cáo Th còn con nhỏ và giảm nhẹ mức án cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình"

- Bị cáo Th: "Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo"

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ, ngày 25/8/2020, tại khu vực công trình xây dựng thuộc Khu Lan Anh 2, ấp B, xã H, Tp. B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Đặng Sử T và Dương Ngọc TH có hành vi sử dụng dao và cây sắt đánh, gây thương tích cho ông Nguyễn Minh TH với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 36%.

Xét hành vi của các bị cáo thì thấy: Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo đã có hành vi sử dụng dao và cây sắt đánh ông Nguyễn Minh TH, gây thương tích với tỉ lệ là 36%, do đó hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "**Cố ý gây thương tích**" theo

quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS, với tình tiết định khung hình phạt là "***Dùng hung khí nguy hiểm***" như Cáo trạng của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố là có căn cứ.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có trình độ học vấn tương đối nên nhận thức được việc xâm phạm sức khoẻ người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì thái độ xem thường pháp luật, xem thường sức khoẻ của người khác nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật, dư luận quần chúng, thực hiện hành vi phạm tội; Do đó cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; bị hại cũng có lỗi; bị hại cũng có đơn yêu cầu không xử lý hình sự đối với các bị cáo; riêng Bị cáo T có cha là thương binh; Do đó, áp dụng các tình tiết được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, xem xét giảm nhẹ một phần mức án cho các bị cáo là phù hợp.

Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, do đó áp dụng Điều 54 BLHS xem xét cho các bị cáo được hưởng một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

Các bị cáo cố ý cùng thực hiện một tội phạm nhưng không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước nên chỉ là đồng phạm giản đơn

Bị cáo T, là người gọi điện cho bị cáo Th và cũng là người dùng dao trực tiếp gây thương tích cho ông TH, nên trong vụ án này, Bị cáo T phải chịu mức án cao hơn bị cáo Th là phù hợp.

Mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là có cơ sở nên chấp nhận.

[4] Về Trách nhiệm dân sự:

Bị cáo T và bị cáo Th đã bồi thường cho ông Nguyễn Minh TH số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Ông TH đã nhận số tiền này và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét

[5] Về Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 48cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, có 01 cạnh sắc, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 06cm, phần cán dao bằng gỗ màu nâu, hình trụ, dài 18cm, đường kính 4cm, đầu cán dao có bọc kim loại màu trắng do ông Đặng Sử Quyền giao nộp.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Sam Sung, số IMEI 1: 355045116014719/01, số IMEI 2: 355046116014717/01, vì Bị cáo T sử dụng điện thoại này gọi cho bị cáo Th đến giúp sức

+ Hoàn trả cho Bị cáo T 01 ĐTDĐ hiệu Sam Sung, số IMEI 1: 353408111743876/01, số IMEI 2: 353409111743874/01, vì không liên quan đến hành vi phạm tội

[6] Các vấn đề khác:

Tỉ lệ tổn thương cơ thể của ông Hồ Văn T là 02%, ông T có đơn yêu cầu không xử lý hình sự nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Đối với hành vi của ông T, ông TH về việc dùng gạch, đá ném vào nhà ông Ng gây hư hỏng một số tài sản, ông Ngxác định giá trị nhỏ nên tự khắc phục, không có hóa đơn, chứng từ và cũng không có yêu cầu nên Cơ quan Điều tra không xem xét là phù hợp.

T và TH không yêu cầu giám định thương tích do ông TH và ông T đánh nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự ông TH và ông T; Cơ quan CSĐT Công an TP. Bà Rịa đã ra quyết định xử phạt hành chính ông TH, ông T là phù hợp

[7] Về án phí HSST: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo **Đặng Sử T, Dương Ngọc TH** phạm tội **"Cố ý gây thương tích"**

[1.1] Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 17; Điều 38 BLHS

- Xử phạt bị cáo **Đặng Sử T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.** Khấu trừ 06 tháng 27 ngày (từ ngày 08/12/2020 đến 05/7/2021), thời hạn tù còn lại buộc bị cáo phải chấp hành là **01 (một) năm 11 (mười một) tháng 03 (ba) ngày**. Thời hạn tù tính từ **ngày bắt bị cáo thi hành án.**

[1.2] Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54; Điều 17; Điều 38 BLHS

- Xử phạt bị cáo **Dương Ngọc TH 02 (hai) năm tù.** Thời hạn tù tính từ **ngày 02/7/2021**

[2] Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 48cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, có 01 cạnh sắc, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 06cm, phần cán dao bằng gỗ màu nâu, hình trụ, dài 18cm, đường kính 4cm, đầu cán dao có bọc kim loại màu trắng;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Sam Sung, số IMEI 1: 355045116014719/01, số IMEI 2: 355046116014717/01

- Hoàn trả cho Bị cáo T 01 ĐTDĐ hiệu Sam Sung, số IMEI 1: 353408111743876/01, số IMEI 2: 353409111743874/01

(Toàn bộ vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 88 ngày 21/9/2021)

[4] Án phí HSST: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

- Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST

[5] Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/10/2021). Riêng người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Thị Mai

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;*
- *VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;*
- *Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu(PV27);*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;*
- *VKSND thành phố Bà Rịa;*
- *Công an thành phố Bà Rịa;*
- *Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa;*
- *Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*